

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: **135** /BNN-TCLN

V/v báo cáo tình hình Quỹ Bảo vệ và  
Phát triển rừng và triển khai chi trả dịch  
vụ môi trường rừng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **17** tháng 01 năm 2012

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Nghị định số 05/2008/NĐ-CP ngày 14/01/2008 của Chính phủ về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng (gọi tắt là Nghị định 05), Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng (gọi tắt là Nghị định 99) và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 2284/QĐ-TTg, ngày 13/12/2010 về việc phê duyệt Đề án triển khai Nghị định số 99, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện Nghị định 05 và Nghị định 99 như sau:

Đến nay, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thành lập, kiện toàn và đưa vào vận hành đầy đủ bộ máy của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam (Quỹ Trung ương), bao gồm: Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành Quỹ. Tại các địa phương, đã có 14 tỉnh thành lập Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, Ban Chỉ đạo và phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR).

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Thông tư số 80/2011/TT-BNNPTNT, ngày 23/11/2011 hướng dẫn phương pháp xác định tiền chi trả DVMTR, đang phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường dự thảo các Thông tư hướng dẫn xác định diện tích rừng trong lưu vực nằm trên 2 tỉnh trở lên và Thông tư hướng dẫn cơ chế quản lý sử dụng tiền chi trả DVMTR dự kiến ban hành vào đầu năm 2012.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc và hướng dẫn các địa phương triển khai thành lập Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng và thực hiện chính sách chi trả DVMTR. Với sự hỗ trợ kỹ thuật và tài chính của Tổ chức GIZ (CHLB Đức), Tổ chức Winrock International, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phát hành sổ tay, tờ rơi và sách sách hỏi đáp, hướng dẫn chi trả DVMTR. Ngoài ra, đã tổ chức một số hội nghị, hội thảo, đào tạo, tập huấn tại các tỉnh Sơn La, Lâm Đồng, Yên Bái, Đắk Lắk, Quảng Nam và Ninh Thuận với sự tham dự của 371 lượt người tham gia học.

Đến tháng 12 năm 2011, tổng thu tiền chi trả DVMTR trên cả nước (bao gồm quỹ Trung ương và quỹ của các tỉnh) là 501 tỷ đồng, trong đó thu ủy thác DVMTR: 493 tỷ đồng; ngân sách nhà nước hỗ trợ ban đầu, lãi tiền gửi và các khoản thu khác: 8 tỷ đồng. Trong số 493 tỷ đồng tiền thu ủy thác DVMTR, thu từ các năm 2009 và 2010 theo Quyết định số 380/QĐ-TTg ngày 10 tháng 4 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về thí điểm chi trả dịch vụ môi trường rừng (gọi tắt là Quyết định 380) tại 2 tỉnh Lâm Đồng và Sơn La là 429,8 tỷ đồng, thu theo Nghị định 99 của năm 2011 là 63,2 tỷ đồng.

Đến nay, số tiền này đã được chi trả cho các chủ rừng và chuyển về tới Ban chi trả cấp xã là 221 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch chi trả cho các năm 2009 và 2010 (chi trả theo Quyết định 380). Chi hỗ trợ cho các chương trình, dự án và các hoạt động phi dự án là 2 tỷ đồng. Chi hoạt động bộ máy quỹ các tỉnh, trung ương 23 tỷ đồng. Số tiền kết dư là 254 tỷ đồng, trong đó tại Quỹ trung ương là 214 tỷ đồng.

Trong quá trình thực hiện có một số khó khăn, vướng mắc sau đây:

– Tại các tỉnh triển khai xây dựng Đề án, kế hoạch triển khai chi trả DVMTR, thành lập Ban chỉ đạo và Quỹ bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh còn chậm. Ngoài 2 tỉnh Lâm Đồng và Sơn La, hầu hết các tỉnh chưa tiến hành kiểm kê rừng, rà soát các chủ rừng để xác định các đối tượng được chi trả. Nguyên nhân chủ yếu là do lĩnh vực mới trong khi các tỉnh thiếu cán bộ có kinh nghiệm, thiếu kinh phí để hỗ trợ ban đầu, đặc biệt là kinh phí điều tra, kiểm kê rừng, rà soát các chủ rừng.

– Việc thu tiền chi trả DVMTR chậm. Đến hết năm 2011, Tập đoàn Điện lực Việt Nam mới trả xong tiền chi trả DVMTR của các năm 2009 và 2010 theo Quyết định 380. Đến nay, Tập đoàn Điện Lực Việt Nam và một số đơn vị sử dụng DVMTR mới trả 63,2 tỷ đồng trong số hơn 550 tỷ đồng phải chi trả của năm 2011. Do vậy, việc chi trả tới các đối tượng được hưởng DVMTR thường chậm 1 năm và mới thực hiện được tại 2 tỉnh Lâm Đồng và Sơn La.

Để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trên và thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm 2012 là triển khai chi trả DVMTR trên phạm vi cả nước, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiến nghị Thủ tướng Chính phủ các nội dung sau:

- Chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp trực thuộc chuyển trả số tiền DVMTR năm 2011 cho Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Trung ương và địa phương để chi trả cho các đối tượng theo quy định.

- Cho phép Quỹ trung ương sử dụng số tiền kết dư 214 tỷ đồng nêu trên cho các tỉnh khó khăn ứng trước để tiến hành kiểm kê rừng, rà soát các chủ rừng, xác định diện tích rừng trong các lưu vực liên huyện, xã và hỗ trợ vận hành Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh tổ chức tuyên truyền sâu rộng về chính sách chi trả DVMTR, bố trí đủ nguồn lực tài chính, khẩn trương chỉ đạo thành lập Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh và xây dựng đề án, kế hoạch triển khai chi trả DVMTR; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo hàng năm gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông để tổng hợp gửi Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét và có ý kiến chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- VP. Chính phủ (b/c);
- Các Bộ: Tài chính, Công thương;
- UBND các tỉnh Sơn La và Lâm Đồng;
- Tập đoàn Điện lực VN;
- Quỹ Bảo vệ và PTRVN;
- Lưu: VT, TCLN.





**Phụ lục Bảng tính hình thu - chi từ năm 2009 đến năm 2011**  
 (Kèm theo Công văn **135** BNN-TCLN, ngày...**17**/01/2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

ĐVT: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	Quỹ Bảo vệ và PTR Lâm Đồng	Quỹ Bảo vệ và PTR Sơn La	Quỹ Bảo vệ và PTR Việt Nam (Quỹ TW)	Quỹ TW điều chuyển tiền thu ủy thác cho quỹ tỉnh	Tổng cộng
A	B	1	2	3	4	5=[1+2+3]-4
<b>I</b>	<b>SỐ THU</b>	<b>170.618.188.239</b>	<b>115.428.436.123</b>	<b>345.727.593.997</b>	<b>130.750.000.000</b>	<b>501.024.218.359</b>
1	Ngân sách nhà nước hỗ trợ ban đầu	0	100.000.000	0		100.000.000
2	Thu ủy thác DVMTR	167.145.424.639	113.245.777.840	343.695.114.097	130.750.000.000	493.336.316.576
3	Thu lãi tiền gửi các tổ chức tín dụng	3.418.331.600	2.082.658.283	2.032.479.900		7.533.469.783
4	Thu khác	54.432.000	0	0		54.432.000
<b>II</b>	<b>SỐ CHI</b>	<b>139.839.884.375</b>	<b>106.644.998.110</b>	<b>131.278.549.790</b>	<b>130.750.000.000</b>	<b>247.013.432.275</b>
1	Trả dịch vụ môi trường rừng	121.862.957.403	99.388.781.110	130.750.000.000	130.750.000.000	221.251.738.513
2	Hỗ trợ các chương trình/dự án, hỗ trợ phi dự án	2.000.000.000	0	0		2.000.000.000
3	Hoạt động bộ máy quản lý quỹ	15.976.926.972	7.256.217.000	528.549.790		23.761.693.762
4	Các khoản khác	0	0	0		0
<b>III</b>	<b>CÂN ĐỐI THU - CHI (I+II-III)</b>	<b>30.778.303.864</b>	<b>8.783.438.013</b>	<b>214.449.044.207</b>	<b>0</b>	<b>254.010.786.084</b>

**Chú:**

- Cột 4: điều chỉnh số trung ương chuyển cho tỉnh để tránh tính trùng 2 lần, số liệu này đã được phản ánh trong số thu và chi của Trung ương.
- Kinh phí tồn tại Quỹ Trung ương 214 tỷ đồng là tiền thu dịch vụ môi trường rừng của giai đoạn thực hiện thí điểm theo Quyết định 380 (2009 – 2010). Đây là số tiền phân chia cho các tỉnh nằm trong lưu vực Sông Đà và sông Đồng Nai nhưng không thực hiện thí điểm theo QĐ 380, bao gồm các tỉnh: Hoà Bình, Điện Biên, Lai Châu, Yên Bái và một số tỉnh phía Nam...